

Ngày 12/07/2021

**Phòng phân tích
Công ty cổ phần
Chứng Khoán Phú Hưng**

Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, 08
Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú,
Quận 7, Tp. HCM
Điện thoại: (84-28) 5 413 5479
Fax: (84-28) 5 413 5472
Customer Service: (84-28) 5 411 8855
Call Center: (84-28) 5 413 5488
E-mail: info@phs.vn/support@phs.vn
Web: www.phs.vn

Thị trường có tuần giảm điểm mạnh ngay trong tuần đầu tiên sau khi hệ thống mới của HOSE chính thức được đi vào vận hành. Các chỉ số giảm điểm trong 4/5 phiên giao dịch của tuần khi nhà đầu tư tỏ ra bi quan hơn trước những thông tin về các ca nhiễm mới ngày một tăng cao. Mặc dù yếu tố thanh khoản đã được cải thiện nhờ hệ thống mới, tín hiệu bán tháo mạnh gần như toàn thị trường khiến chỉ số có những phiên giảm sâu và lấy đi phần lớn đã tăng kể từ đầu tháng 6/2021.

Trên sàn HoSE, VN-Index giảm tới 5.15% trong tuần qua xuống mức 1,347.14 điểm. KLGD KL bình quân mỗi phiên đạt 698.7 triệu cổ phiếu (+10.9%), tương đương 23,762 tỷ/phiên (+13.1%).

Áp lực bán lan tỏa trên diện rộng với hầu hết các nhóm ngành giảm sâu. Trong đó, bất động sản là nhóm ngành có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số khi lần lượt VIC (-7.6%), NVL (-13.0%), VHM (-4.7%), VRE (-11.7%) lao dốc. Bên cạnh đó, nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn khác cũng chìm trong sắc đỏ như HPG (-9.6%), VCB (-4.4%), GVR (-12.7%) hay CTG (-7.9%). Ở chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu bán lẻ trở thành tâm điểm với nhiều cổ phiếu dậy sóng như MWG (+12.6%), MSN (+2.6%), PNJ (+6.0%) hay DGW (+9.9%). Bên cạnh đó, bộ đôi cổ phiếu ngành ngân hàng là TCB (+4.2%), VIB (+4.6%) cũng đáng chú ý khi đi ngược xu hướng chung của thị trường.

Khối ngoại có tuần thứ 2 liên tiếp mua ròng mạnh trên sàn HoSE với giá trị 2,631.1 tỷ đồng (-19.8%). Với những cổ phiếu được mua ròng nhiều như MBB (+835.4 tỷ), VHM (+727.4 tỷ), HPG (+319.4 tỷ). Trái lại, sau khi được mua nhiều trong tuần giao dịch trước đó, NVL (-770.2 tỷ) đã bị khối ngoại xả mạnh trở lại trong tuần này cùng với VPB (-282.5 tỷ), CTG (-250.5 tỷ), chứng chỉ quỹ E1VFN30 (-193.3 tỷ)

Với sàn HNX, chỉ số HNX-Index cũng giảm mạnh 6.49% và chốt tuần tại 306.73 điểm (-6.49%). KLGD KL bình quân mỗi phiên đạt 131.8 triệu cổ phiếu (+1.8%), tương đương 3,130 tỷ/phiên (+2.1%).

Tương tự như sàn HoSE, đa phần các cổ phiếu trụ của sàn HNX cũng đều đồng loạt kéo chỉ số đi xuống như SHB (-10.3%), VND (-13.6%), PVS (-16.7%), BAB (-6.1%), SHS (-11.2%). Ở chiều tăng điểm, có tín hiệu lực cầu tham gia ở một vài cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ như BII (+35.4%), NTP (+1.6%) hay SHN (+2.1%).

Khối ngoại gia tăng bán ròng trên sàn HNX lên mức 88.9 tỷ đồng (+96.6%). Trong đó, lực bán tập trung chủ yếu ở 2 cổ phiếu VND (-158.7 tỷ) và PVS (-15.2 tỷ). Ngược lại, khối này mua ròng chủ yếu là THD (+31.2 tỷ), MBS (+26.0 tỷ) và BSI (+16.1 tỷ).

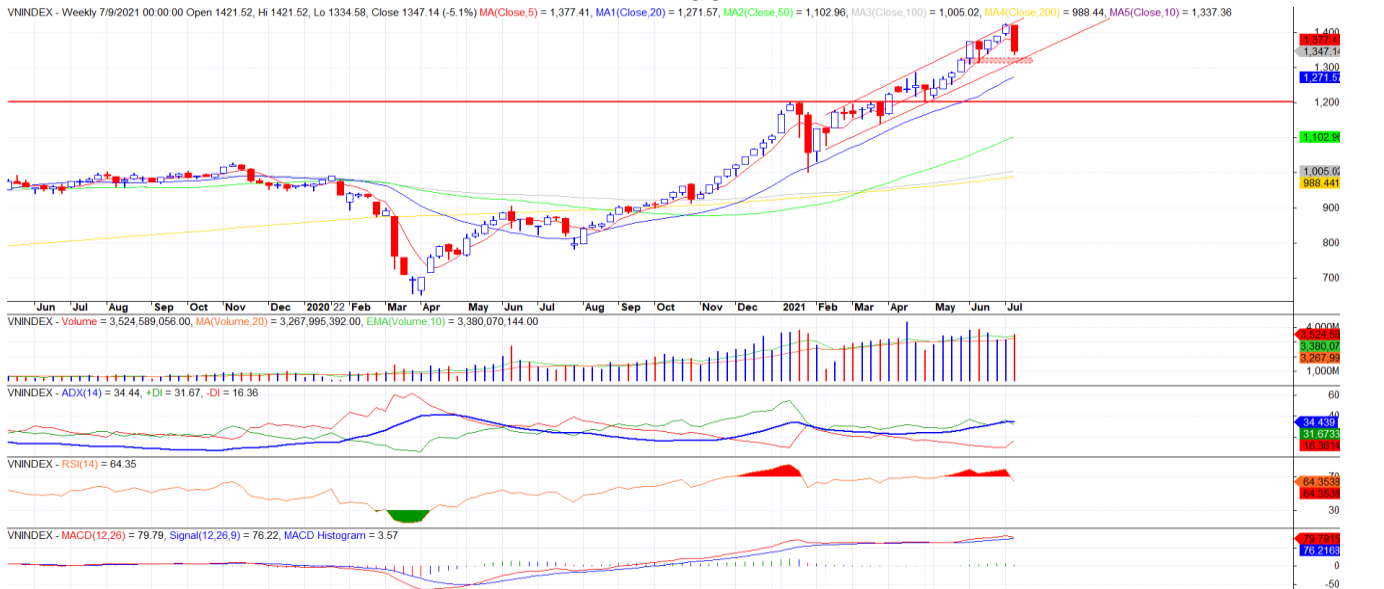
Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index có tuần giảm mạnh trở lại. Tín hiệu xuất hiện nến giảm dài bao phủ nến tăng tuần trước tạo thành cặp nến đảo chiều Bearish Engulfing cắt xuống MA5 tuần, đi kèm với khối lượng tăng cao trong tuần qua, điều này xác nhận tín hiệu tạo đỉnh kết thúc nhịp tăng từ đầu tháng 4. Ở đồ thị ngày, sau những phiên điều chỉnh trong tuần qua, chúng tôi nhận thấy áp lực bán đang có phần suy yếu đi, đi kèm với đó là chỉ số đang về gần vùng hỗ trợ mạnh 1320-1330 cũng như ngưỡng quanh 1300. Do đó, nhiều khả năng chỉ số có thể tiếp tục điều chỉnh 1-2 phiên đầu tuần nhưng sau đó sẽ nhanh chóng tạo đáy và hồi phục trở lại. Các ngưỡng kháng cự sẽ quanh 1375-1390 và 1420-1425. Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index cũng có tuần giảm mạnh trở lại và xuất hiện cặp nến Bearish Engulfing trên đồ thị tuần. Tín hiệu cũng khá tương đồng với VN-Index khi trên đồ thị ngày áp lực bán cũng có dấu hiệu yếu đi, đi kèm với việc chỉ số đang về gần vùng hỗ trợ mạnh 295-300, nhiều khả năng chỉ số cũng sẽ sớm tạo đáy và hồi phục trở lại khi giảm về vùng này. Các ngưỡng kháng cự sẽ quanh 315-320 và 330. Nhìn chung, cả hai chỉ số đều có tín hiệu đảo chiều trong tuần qua nhưng sau những phiên giảm mạnh thì áp lực bán đã yếu đi và đều đang về gần hỗ trợ mạnh, nhiều khả năng sẽ có nhịp hồi phục +- trong tuần này. Nhà đầu tư đang giữ tỷ trọng tiền mặt cao có thể canh tham gia với tỷ trọng vừa phải khi chỉ số điều chỉnh về vùng hỗ trợ với áp lực bán tiếp tục suy yếu; nhà đầu tư còn giữ tỷ trọng cổ phiếu cao nên cần nhắc tận dụng nhịp hồi phục để hạ dần tỷ trọng về mức an toàn để có sức đề kháng tốt khi thị trường đã bước vào giai đoạn rủi ro.

Tổng quan thị trường

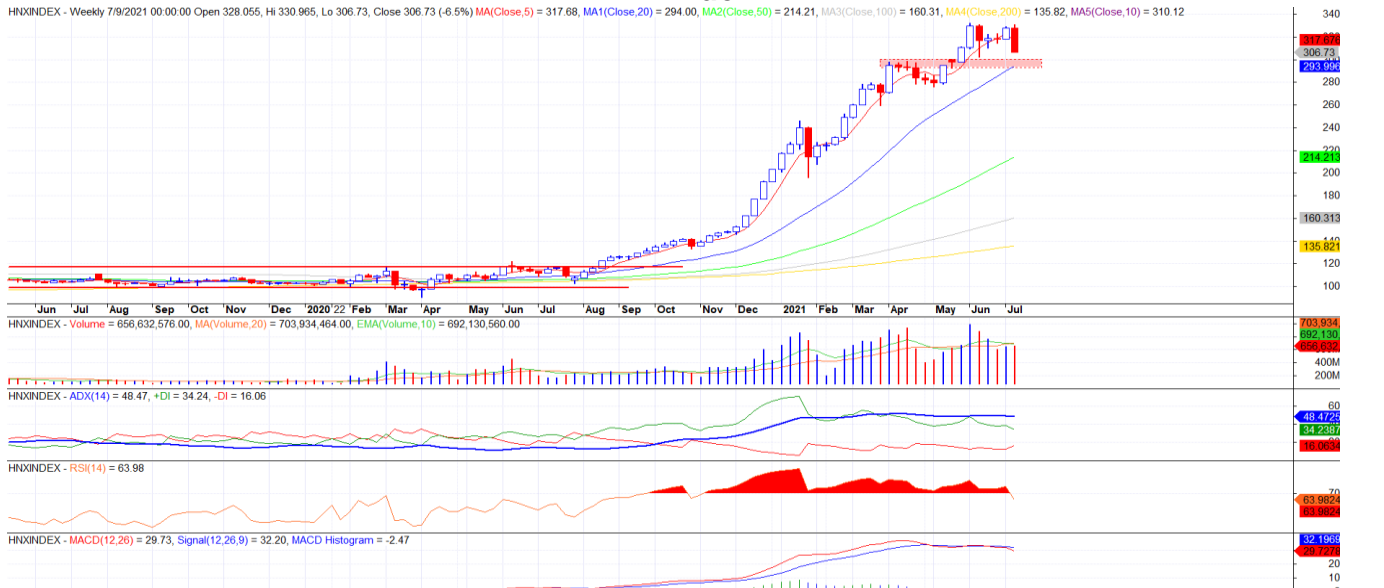
Thị trường trong nước

Ngày tháng	Thứ 2 05/07	Thứ 3 06/07	Thứ 4 07/07	Thứ 5 08/07	Thứ 6 09/07	Tr. bình
HOSE	1,411.13	1,354.79	1,388.55	1,374.68	1,347.14	1,375.26
Thay đổi +/-	-9.14	-56.34	33.76	-13.87	-27.54	-14.63
Thay đổi %	-0.64	-3.99	2.49	-1.00	-2.00	-1.03
Khối lượng (tr.CP)	743.57	773.51	733.80	528.83	713.99	698.74
Giá trị (tỷ đồng)	24,882.95	26,944.00	24,505.26	19,020.65	23,457.64	23,762.1
Đầu tư nước ngoài	-64.91	46.53	2,094.54	-234.77	789.73	526.2
HNX	327.76	318.51	319.83	315.98	306.73	317.76
Thay đổi +/-	-0.25	-9.25	1.32	-3.85	-9.25	-4.26
Thay đổi %	-0.08	-2.82	0.41	-1.20	-2.93	-1.32
Khối lượng (tr.CP)	138.29	160.24	145.98	94.62	119.82	131.79
Giá trị (tỷ đồng)	3,325.6	3,987.4	3,444.6	2,180.9	2,712.6	3,130.19
Đầu tư nước ngoài	-15.6	-13.6	-47.3	-19.9	7.5	-17.78

VN-Index



HNX-Index



TOP 10 mã cổ phiếu trong tuần
HOSE
Top 10 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
CIG	7.6	244.7	32.6%
PGD	32.9	108.3	15.4%
TGG	12.6	6,088.5	14.1%
MWG	176.5	12,450.8	12.6%
TCO	15.2	2,328.3	12.2%
VPG	37.3	5,433.5	11.3%
SGT	23.1	3,757.3	10.8%
SVC	75.9	1,200.8	10.3%
DGW	144.9	2,614.2	9.9%
ITD	18.0	2,652.4	9.4%

Top 10 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
SCR	9.4	46,059.5	-21.0%
AMD	4.1	20,936.5	-20.6%
ABS	22.8	1,564.7	-19.4%
DAH	7.8	5,234.8	-19.3%
KBC	32.2	73,854.5	-18.8%
ROS	5.2	105,610.1	-18.5%
ITA	6.1	54,727.6	-18.1%
IJC	26.8	30,732.5	-18.1%
CTS	21.4	9,990.4	-17.4%
HAI	3.5	14,281.0	-17.1%

Top 10 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	47.3	10,503.1	-9.6%
TCB	56.6	10,228.2	4.2%
VPB	68.8	8,124.6	-4.6%
STB	29.1	6,781.9	-7.6%
MBB	31.0	5,903.3	-3.7%
CTG	37.6	4,729.7	-7.9%
SSI	52.6	4,305.9	-9.2%
NVL	103.5	2,877.7	-13.0%
VHM	112.5	2,835.8	-4.7%
HSG	35.5	2,691.1	-16.4%

HNX
Top 10 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
HDA	15.5	1,273.0	39.6%
BII	8.8	22,996.1	35.4%
PGT	5.4	54.6	25.6%
ALT	13.7	2.3	19.1%
SDG	38.0	0.5	18.4%
KKC	26.7	118.1	16.1%
TMX	13.3	12.8	15.7%
HHC	85.0	0.2	12.3%
BST	17.9	13.3	11.9%
QHD	37.5	2.7	10.0%

Top 10 giảm giá

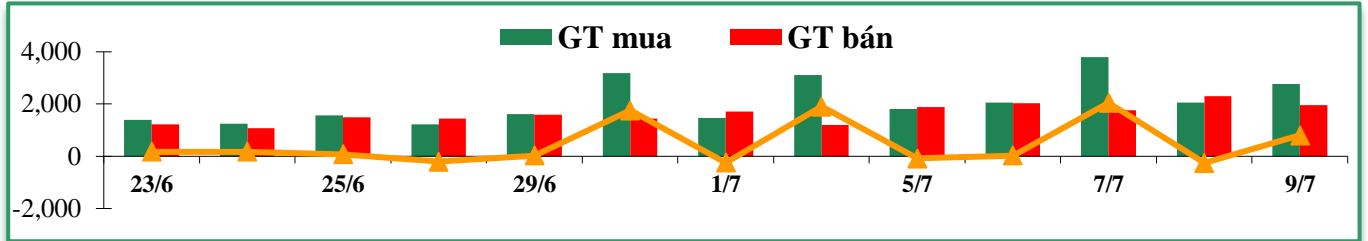
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
WSS	7.6	1,001.7	-24.0%
BTS	5.9	586.9	-23.4%
KLF	4.0	35,694.9	-21.6%
VGS	15.0	1,526.1	-20.6%
PSI	9.0	1,372.2	-20.4%
MDC	8.3	52.1	-19.4%
APS	13.4	10,341.7	-19.3%
BVS	27.5	7,708.8	-19.1%
HEV	12.4	3.9	-17.9%
HBS	8.1	739.5	-17.3%

Top 10 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHB	26.0	4,506.0	-10.3%
SHS	42.0	1,907.2	-11.2%
VND	41.8	1,730.2	-13.6%
PVS	23.4	1,705.1	-16.7%
NVB	19.1	1,648.9	-7.7%
THD	206.3	814.5	0.0%
MBS	32.0	534.9	-10.4%
IDC	34.0	493.0	-5.6%
TNG	20.1	243.0	-15.2%
BSI	21.5	241.9	-16.7%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	KL mua		KL bán		GT mua		GT bán		Mua-Bán
	Triệu CP	% +/-	Triệu CP	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	Tỷ đồng
HOSE	247.3	43%	180.9	25%	12,263.6	17%	9,632.5	34%	2,631.1
HNX	9.8	170%	12.9	141%	218.1	105%	307.0	102%	-88.9
Tổng	257.1	46%	193.8	29%	12481.7	18%	9939.4	35%	2,542.2

Biểu đồ giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

HOSE
Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
MBB	31.0	835.4	-3.7%
VHM	112.5	727.4	-4.7%
HPG	47.3	319.4	-9.6%
STB	29.1	305.6	-7.6%
MSN	116.9	295.1	2.6%
GEX	22.7	274.1	-0.4%
VCB	109.8	188.5	-4.4%
VNM	87.0	181.4	-3.4%
GAS	91.7	177.4	-5.1%
HDB	35.0	165.0	-5.9%

Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
NVL	103.5	(770.2)	-13.0%
VPB	68.8	(282.5)	-4.6%
CTG	37.6	(250.5)	-7.9%
E1VFN30	25.5	(193.3)	-2.7%
VRE	28.0	(64.5)	-11.7%
BVH	53.1	(48.4)	-10.2%
VCI	55.0	(46.1)	-5.5%
FRT	29.1	(32.5)	5.8%
FIT	16.7	(32.3)	-4.9%
PNJ	105.5	(31.7)	6.0%

HNX
Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
THD	206.3	31.2	0.0%
MBS	32.0	26.0	-10.4%
BSI	21.5	16.1	-16.7%
BVS	27.5	13.4	-19.1%
TVB	13.5	6.1	-15.6%
SHB	26.0	1.8	-10.3%
MAS	45.0	1.0	-7.0%
NDN	21.5	0.9	-7.7%
VCS	108.4	0.8	-3.0%
THT	9.7	0.6	-8.5%

Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VND	41.8	(158.7)	-13.6%
PVS	23.4	(15.2)	-16.7%
SHS	42.0	(3.8)	-11.2%
APS	13.4	(3.2)	-19.3%
NBC	13.6	(2.6)	-11.7%
ACM	2.8	(2.1)	-9.7%
VGS	15.0	(1.1)	-20.6%
PCG	6.1	(1.0)	-12.9%
KVC	3.3	(1.0)	-5.7%
QTC	15.0	(0.4)	2.0%

Khuyến cáo

Những thông tin trên đã được biên soạn từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không chịu trách nhiệm về tính đầy đủ cũng như tính chính xác của nó. Những quan điểm và ước tính trong báo cáo này là những nhận định tại thời điểm của báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo chỉ mang tính tham khảo và quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Customer Service: (+84-28) 5 411 8855 Call Center: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,

Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5478

Fax: (+84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,

157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.

HCM

Điện thoại: (+84-28) 3 820 8068

Fax: (+84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex,

N04 Hoàng Đạo Thúy, Quận Cầu

Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town

2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận

Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (+84-28) 3 813 2401

Fax: (+84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,

127 Lò Đúc, Quận Hai Bà

Trung, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần

Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải

Phòng

Điện thoại: (+84-225) 384 1810

Fax: (+84-225) 384 1801

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà

Ruby,

81-83-83B-85 Hàm Nghi,

Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,

Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912